

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 172/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông **Hà Văn H**, sinh năm 1945;

Nơi cư trú: thôn C, xã Đ, thành phố T, tỉnh T.

- Bà **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1968;

Nơi cư trú: xã Th, huyện Đ, tỉnh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Ông Hà Văn H và bà Nguyễn Thị M tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, thành phố T, tỉnh T vào ngày 15/01/2019. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại nhà ông H ở xóm 19, thôn C, xã Đ, thành phố T, tỉnh T. Quá trình chung sống, vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính cách không hợp, luôn bất đồng quan điểm sống, trong sinh hoạt hàng ngày vợ chồng không thống nhất được với nhau. Hai bên không tự giải quyết được mâu thuẫn nên từ ngày 24/9/2019 bà M đã thu dọn tư trang về quê ở tại xã Th, huyện Đ, tỉnh T sinh sống, từ đó đến nay vợ chồng sống ly thân, không quan tâm đến nhau nữa. Nay ông bà đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thống nhất đề nghị Tòa án cho ông bà được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Hà Văn H và bà Nguyễn Thị M không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về chia tài sản: Ông Hà Văn H và bà Nguyễn Thị M không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Xét thấy: Việc thuận tình ly hôn và toàn bộ thỏa thuận của ông Hà Văn H và bà Nguyễn Thị M là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Hà Văn H và bà Nguyễn Thị M.
 2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung: Không đặt ra giải quyết.
 - Về chia tài sản: Ông Hà Văn H và bà Nguyễn Thị M không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.
 - Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị M phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 150.000 đồng bà M đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0009570 ngày 03/10/2019 sang thi hành lệ phí.
- Ông Hà Văn H được miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự. Trả lại ông H số tiền 150.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0009569 ngày 03/10/2019.
3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND xã Đ, thành phố T, tỉnh T; GCNKH số 04 ngày 15/01/2019);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Hồng Sơn

